

Số: 277/TB-PHKQ

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ - PHKQ1 ngày 06/11/2023 của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ V/v thanh lý tài sản cố định, công cụ lao động, vật tư, vật liệu hỏng năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 277/QĐ-PHKQ ngày 06/11/2023 của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ V/v phê duyệt giá khởi điểm bán thanh lý tài sản cố định, công cụ lao động, vật tư, vật liệu hỏng năm 2023;

Cục Phát hành và Kho quỹ - Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá

- Tên đơn vị: Cục Phát hành và Kho quỹ - Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam

- Địa chỉ: 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá

- Tài sản: Tài sản cố định, công cụ lao động và vật liệu thanh lý năm 2023. Số lượng, chủng loại và chất lượng chi tiết theo danh mục đính kèm.

- Địa điểm bảo quản tài sản: Trụ sở Cục Phát hành và Kho quỹ, Ngõ 321 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội.

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 50.139.500 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu một trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng). Giá không bao gồm thuế GTGT, chi phí bốc dỡ, vận chuyển từ địa điểm của bên bán do bên mua chịu.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

4.1. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá

Các tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, Điều 3 và Phụ lục I Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, bao gồm tiêu chí bắt buộc và tiêu chí chấm điểm (nội dung chi tiết tại Mục 4.2), cụ thể:

- Tiêu chí bắt buộc: Tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí bắt buộc mới được tiếp tục đánh giá tiêu chí chấm điểm. Trường hợp không đủ điều kiện tiêu chí bắt buộc thì đánh giá không đủ điều kiện và bị loại.

- Tiêu chí chấm điểm: Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ 02 tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

4.2. Nội dung tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

* Tiêu chí bắt buộc:

TT	Tiêu chí đánh giá	Bắt buộc
	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

* Tiêu chí chấm điểm:

TT	Nội dung	Mức điểm tối đa
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23
1	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá⁽¹⁾</i>	<i>11</i>
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	<i>06</i>
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	<i>05</i>
2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá⁽¹⁾</i>	<i>08</i>
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật.</i>	<i>04</i>
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	<i>04</i>
3	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động⁽²⁾</i>	<i>02</i>
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến hoặc có cam kết thuê trang đấu giá trực tuyến đã được phê duyệt⁽³⁾</i>	<i>01</i>
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá⁽¹⁾</i>	<i>01</i>
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả⁽⁴⁾	22
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	04

2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao.</i>	04
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</i>	04
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác ngoài nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	04
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	03
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	03
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45
1	<i>Trong năm 2022 đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá⁽⁵⁾ (Tổ chức đấu giá liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện):</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	06
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	02
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	03
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	04
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	05
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	06
2	<i>Trong năm 2022 đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm⁽⁵⁾ (Tổ chức đấu giá liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện):</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động⁽⁶⁾ (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực).</i>	05

	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	
3.1	Dưới 03 năm	03
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	04
3.3	Từ 05 năm trở lên	05
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản⁽⁷⁾: Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	03
4.1	01 đấu giá viên	01
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	02
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	03
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản⁽⁷⁾: (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	04
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	02
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	03
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	04
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm 2022, trừ thuế giá trị gia tăng⁽⁸⁾: Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	05
6.1	Dưới 50 triệu đồng	02
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	03
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	04
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	05
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động⁽⁹⁾: Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	03
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	02
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	03
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm 2022 hoặc năm 2023⁽¹⁰⁾:	01
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp⁽¹¹⁾: Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	05
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	03
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính (không áp dụng đối với mức thù lao	04

	<i>phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	05
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	05
1	<i>Có mức thù lao dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá thấp nhất⁽¹¹⁾</i>	03
2	<i>Có trụ sở chính trên địa bàn thành phố Hà Nội⁽¹⁾</i>	01
3	<i>Đã thực hiện đấu giá thành công với ít nhất 05 (năm) đơn vị hành chính sự nghiệp trong địa bàn Thành phố Hà Nội.⁽¹⁰⁾</i>	01
Tổng số điểm		100

Ghi chú:

1. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá được đại diện hợp pháp của tổ chức đấu giá ký tên, đóng dấu. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.

2. Các tổ chức đấu giá tham gia phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu chứng minh như sau:

- (1). Hồ sơ năng lực, bảng kê trang thiết bị, hình ảnh chứng minh
- (2). Tổ chức đấu giá phải cung cấp đường link trang thông tin điện tử đang hoạt động
- (3). Tổ chức đấu giá phải có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản có đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến do Bộ Tư pháp công bố hoặc có cam kết thuê trang đấu giá trực tuyến đã được phê duyệt
- (4). Phương án tổ chức thực hiện cuộc đấu giá: Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng trình tự thực hiện và đề xuất các công việc thực hiện.
- (5). Tổ chức đấu giá liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện.
- (6). Bản chụp Quyết định thành lập hoặc Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực.
- (7). Bản chụp Chứng chỉ hành nghề đấu giá và Thẻ đấu giá viên.
- (8). Chứng từ chứng minh Tổ chức đấu giá tài sản đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm 2022.
- (9). Bản chụp Hợp đồng lao động.
- (10). Hồ sơ năng lực, tài liệu chứng minh.
- (11). Công văn đăng ký thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

5.1. Thời gian nộp hồ sơ: Trong giờ hành chính, từ 08h00 ngày 13/11/2023 đến trước 17h00 ngày 15/11/2023

5.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Cục Phát hành và Kho quỹ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Số điện thoại liên hệ: 024.39360668/0983034371 (*Hồ sơ nhận trực tiếp, không nhận qua đường bưu điện. Khi nộp hồ sơ đề nghị xuất trình giấy giới thiệu, CMTND hoặc thẻ căn cước công dân còn giá trị*).

5.3. Quy cách hồ sơ: 01 bản chính để trong bì có dán niêm phong.

5.4. Cục Phát hành và Kho quỹ sẽ có thông báo công khai kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản trên Website Ngân hàng Nhà nước và Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp.

Cục Phát hành và Kho quỹ thông báo để các Tổ chức đấu giá quan tâm đăng ký./.

Nơi nhận:

- Website NHNN (đăng thông báo);
- Cổng thông tin điện tử QG về ĐGTS (đăng thông báo);
- Lưu: VT, PHKQ1.

Đính kèm:

- Danh mục tài sản

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Anh Tuấn